TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC,** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 14 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 267/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Xuân Lai, xã L, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn An Lại, xã L, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị H và anh Phạm Minh T có 01 con chung là Phạm Lê Nhã T2, sinh ngày 07/10/2014. Chị H và anh T thống nhất giao cháu T2 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi. Anh Phạm Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Thị H và anh Phạm Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0004227, ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị H được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện L,;
- Chi cục THADS huyện L,;
- UBND xã L
(đăng ký ngày 16/12/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo